

Số: 266 /TB-BGTVT

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2008

THÔNG BÁO

Kết luận của Thứ trưởng Bộ GTVT Trần Doãn Thọ tại cuộc họp Báo cáo giữa kỳ Quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải đường biển Việt Nam Giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030

Ngày 05/6/2008, tại Văn phòng Bộ Giao thông vận tải, Thứ trưởng Bộ GTVT Trần Doãn Thọ đã chủ trì cuộc họp Báo cáo giữa kỳ Quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải đường biển Việt Nam giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Tham dự cuộc họp có đại diện các Vụ chức năng, các cơ quan, đơn vị liên quan của Bộ GTVT, các đơn vị tư vấn chuyên ngành, Công ty CP TV XDCT hàng hải - đơn vị tư vấn lập quy hoạch (Có danh sách kèm theo).

Cục Hàng hải Việt Nam và Công ty CP TV XDCT hàng hải trình bày báo cáo giữa kỳ Quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải đường biển Việt Nam giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Sau khi nghe ý kiến trao đổi, thảo luận của các đại biểu dự họp, Thứ trưởng Bộ GTVT Trần Doãn Thọ đã kết luận như sau:

1. Cục Hàng hải Việt Nam- Chủ đầu tư và Công ty CP TV XDCT hàng hải (đơn vị tư vấn) đã hoàn thành báo cáo giữa kỳ Quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải đường biển Việt Nam giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đảm bảo tiến độ với khối lượng số liệu lớn.

2. Về nội dung quy hoạch

- Bám sát các yêu cầu quy định tại Nghị định 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội và Nghị định 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 92/2006/NĐ-CP, để đảm bảo các nội dung theo quy định.

- Yêu cầu phải có sự so sánh, đánh giá về: (i) Việc xây dựng và thực hiện quy hoạch vận tải biển giai đoạn vừa qua; (ii) Vai trò, vị thế của vận tải biển Việt Nam trong toàn cảnh khu vực, thế giới; (iii) Nêu bối cảnh quốc tế từ đó xác định khả năng và nhu cầu phát triển giao thông vận tải biển đến thời điểm quy hoạch.

- Xác định rõ mục tiêu phát triển của ngành trong đó có mục tiêu chung với các chỉ tiêu trọng yếu làm động lực phát triển, từ đó xác định các mục tiêu cụ thể cho từng lĩnh vực.

- Cần xác định rõ quan điểm phát triển và xây dựng các luận điểm, kịch bản để đảm bảo tính định hướng của quy hoạch trên cơ sở so sánh vai trò, thế mạnh cạnh tranh của ta và thế giới.

- Về công tác dự báo: việc dự báo thị trường vận tải là yếu tố quyết định, do vậy, cần phải dự báo được luồng hàng, tuyến tàu, đặc biệt là hàng container, than quặng (kể cả than nhập), xăng dầu của thế giới, khu vực và thị trường của ta, từ đó xác định quy mô phát triển và cơ cấu, chủng loại cho đội tàu và những định hướng lớn cho phát triển hệ thống cảng của ta như thế nào để có thể tham gia vào

dây chuyền vận tải quốc tế, kể cả các cảng chuyên dụng (cho than nhập phục vụ nhiệt điện, xuất bau-xít, ...).

- Vấn đề phát triển logistic là rất quan trọng, cần được đặc biệt quan tâm để phát triển dịch vụ hàng hóa và hậu cần của cảng. Yêu cầu tư vấn tập trung nghiên cứu một chương riêng về vấn đề này, làm cơ sở quy hoạch quỹ đất và định hướng đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng logistic.

- Xác định một số chỉ tiêu quy hoạch chính, làm cơ sở tính toán và để đánh giá tiến trình phát triển như năng suất đội tàu, tỷ lệ đảm nhận vận tải, năng suất xếp dỡ của các cảng, chỉ tiêu về chất lượng dịch vụ, tuổi tàu hợp lý chung cho đội tàu và loại tàu...

- Bổ sung phân cơ chế, chính sách đề xuất và các giải pháp, tổ hợp giải pháp, đặc biệt là vấn đề phát triển con người (đào tạo sỹ quan, thuyền viên, cán bộ quản lý khai thác cảng, ...) và huy động vốn đầu tư.

3. Về tiến độ thực hiện

- Yêu cầu các đơn vị sau có văn bản tham gia ý kiến góp ý quy hoạch trước ngày 15/6/2008: Cục Hàng hải Việt Nam, Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam, Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam, Viện chiến lược và PT GTVT, Vụ KHĐT, Vụ Vận tải, Công ty CP TVTK Cảng - Kỹ thuật biển.

- Yêu cầu Chủ đầu tư, tư vấn hoàn thành Báo cáo cuối kỳ và trình Bộ vào cuối tháng 7 năm 2008 để tổ chức thẩm định và lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương liên quan.

Thừa lệnh Bộ trưởng, Văn phòng Bộ Giao thông vận tải thông báo để các đơn vị liên quan phối hợp, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Trần Doãn Thọ (để b/c);
- Các thành viên dự họp;
- Lưu VT, KHĐT (05).

**TL. BỘ TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Văn Công

DANH SÁCH ĐẠI BIỂU DỰ HỌP

Báo cáo giữa kỳ Quy hoạch tổng thể phát triển GTVT đường biển Việt Nam
Giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030
(Cuộc họp ngày 05 tháng 6 năm 2008)

| TT | Tên đại biểu | Cơ quan, chức vụ | Ghi chú |
|----|-------------------|--------------------------------|---------|
| 1 | Trần Doãn Thọ | Thứ trưởng Bộ GTVT | Chủ trì |
| 2 | Trần Đức Hải | Phó Vụ trưởng Vụ KHĐT | |
| 3 | Thân Văn Thanh | Vụ trưởng Vụ Vận tải | |
| 4 | Dương Khuê Anh | Phó Vụ trưởng Vụ KHCN | |
| 5 | Lê Thanh Hà | Phó Cục trưởng Cục Giám định | |
| 6 | Vương Đình Lam | Cục trưởng Cục Hàng hải VN | |
| 7 | Nguyễn Huy Cường | Trưởng Ban KHĐT- Cục HHVN | |
| 8 | Nguyễn Văn Chương | Viện Chiến lược và PT GTVT | |
| 9 | Bùi Văn Trung | Phó Tổng giám đốc Vinalines | |
| 10 | Lê Lộc | Phó Tổng giám đốc Vinashin | |
| 11 | Lê Minh Đạo | Chuyên viên Vụ KHĐT | |
| 12 | Nguyễn Công Bằng | Chuyên viên Vụ Vận tải | |
| 13 | Bùi Quang Thái | Chuyên viên Cục Giám định | |
| 14 | Hoàng Thanh Hải | Phòng KHĐT- Vinalines | |
| 15 | Nguyễn Hữu Hoà | Công ty CP TVXDCT Hàng hải | |
| 16 | Phạm Kim Hạnh | Viện Chiến lược và PT GTVT | |
| 17 | Nguyễn Huy Hoàng | Viện Chiến lược và PT GTVT | |
| 18 | Lê Văn Chính | Công ty CP TVTK Cảng - KT biển | |
| 19 | Nguyễn Văn Ngũ | Công ty CP TVTK Cảng - KT biển | |
| 20 | Đình Thanh Bình | Trường Đại học GTVT | |